

Bản án số: 88/2018/HS-PT

Ngày 19-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Thẩm phán: Ông Tạ Quốc Việt

Ông Đào Đức Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2018/TLPT-HS ngày 17-5-2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 10-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T (Xinh Lùn), sinh năm 1988 tại Bà Rịa Vũng Tàu; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: ấp Phước Trung, xã Tam Phước, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1957 và bà Trần Thị Thu V, sinh năm 1964;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 09-3-2018, đến ngày 22-3-2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Ngọc Ánh – Luật sư thuộc đoàn luật sư Tp. Đà Nẵng (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30-10-2017, Nguyễn Văn T đi bộ sang quanh khu vực gần nhà để tìm tổ ong mật. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Thạch

trèo qua hàng rào lưới B 40 vào phía sau nhà của vợ chồng bà Trần Thị M (đi ruột) tại tổ 2 ấp Phước Trung, xã Tam Phước, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để uống nước, nhìn thấy nhà bà M đóng cửa không người ở nhà nên Thạch nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, T đi đến cửa nhà sau làm bằng gỗ đã bị hư hỏng, dùng tay gỡ tấm ván rồi đưa tay vào trong mở chốt cửa đi vào trong nhà. T đi đến phòng ngủ, dùng kéo mang theo từ trước (để bẻ tổ ong) cắt khoen khóa tủ lục tìm tài sản. T phát hiện một chiếc áo bên trong có số tiền 20.000.000đ, 10 chiếc nhẫn và 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng nên Thạch lấy tất cả số tài sản trên cất giấu vào trong người rồi đi bộ về nhà. Sau khi lấy trộm được tài sản, T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền là 16.600.000đ và 05 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, còn lại 3.400.000đ, 05 nhẫn và 01 đôi bông tai bằng vàng giao nộp cho Cơ quan công an. Tại cơ quan điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 15-11-2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Long Điền kết luận: 10 chiếc nhẫn vàng, loại 24K, trọng lượng 10 chỉ, trị giá 34.800.000đ; 01 đôi bông tai bằng vàng hình bông hoa năm cánh và hình chiếc lá, loại vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ, trị giá 3.480.000đ.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 3.400.000đ; 10 chiếc nhẫn bằng vàng, loại 24k, trọng lượng 10 chỉ (trong đó có 05 chiếc nhẫn bằng vàng, loại 24k, trọng lượng 05 chỉ T mua giao nộp để bồi thường thiệt hại); 01 đôi bông tai bằng vàng hình bông hoa năm cánh và hình chiếc lá, loại vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ. Tất cả đã giao trả cho bà Trần Thị M là chủ sở hữu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 10-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (Xinh Lùn) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 09-3-2018 đến ngày 22-3-2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16-4-2018, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: bị cáo chỉ trộm cắp số tiền 7.500.000 đồng và 6 chỉ vàng; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình; đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, được tặng giấy khen chiến sỹ tiên tiến; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; đã bồi thường đầy đủ cho bị hại khắc phục hậu quả, bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm về vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, mức án đã tuyên phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử

không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên bị cáo xác định chỉ lấy trộm số tiền 7.500.000 đồng và 6 chỉ vàng.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa về số lượng tài sản chiếm đoạt là có căn cứ vì bị hại không yêu cầu bồi thường số tiền còn lại; có nhiều tình tiết, chứng cứ chưa rõ về số tài sản bị chiếm đoạt. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tính nguy hiểm không lớn; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối hận, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo hoặc hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T gửi trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi lén lút đột nhập vào nhà bà Mận, ông Tiên, cắt khoen khóa tủ lực tìm tài sản và chiếm đoạt tiền, vàng của bị hại như nội dung án sơ thẩm, tuy nhiên chỉ thừa nhận lấy trộm số tiền 7.500.000 đồng và 6 chỉ vàng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại về số tài sản bị cáo chiếm đoạt, đặc điểm loại tiền polime 500.000 đồng, số lượng, đặc điểm nhãn vàng 01 chỉ có khắc chữ Công Thành, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản định giá tài sản, biên bản thực nghiệm điều tra và phù hợp với kết quả điều tra, tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30-10-2017, tại nhà thuộc tổ 2, ấp Phước Trung, xã Tam Phước, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt, 10 chiếc nhẫn và 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng và số tiền 20.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 58.280.000 đồng của ông Ngô Quang T, bà Trần Thị M. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Thạch phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Do vậy, lời khai của bị cáo và quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về giá trị tài sản chiếm đoạt là không có cơ sở chấp nhận.

[3] *Về kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo của bị cáo*:

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn, thực hiện hành vi trộm cắp vào ban ngày thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 24 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được chứng cứ hoặc tình tiết nào khác khác làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo, giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (Xinh Lùn) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09-3-2018 đến ngày 22-3-2018.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 10-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 Công an tỉnh BR-VT;
- TAND H. Long Điền, tỉnh BR-VT;
- VKSND H. Long Điền, tỉnh BR-VT;
- Công an H. Long Điền, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS H. Long Điền, tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Quốc Việt

Đào Đức Thiện

Phạm Trung Dũng

